BÁO BÀI - LỚP 6A – ISP04

Class Assignment Report - Grade 6A

(Tuần/week: 23 Từ ngày/From 19/01/2026 đến ngày/To 23/01/2026)

GVCN/ Homeroom Teacher: Trần Thị Ngọc Hân

Thứ - Ngày *Day - Date*	Tiết *Period*	Môn *Subject*	Nội dung học tập *Lesson Details*	Dặn dò *Preparation Notes*
Thứ Hai *Monday* 19/01/2026	1	SHCN		
	2	Toán	Bài 2. Tính chất cơ bản của phân số.	Vở, SGK Toán, bút, thước.
	3	Toán	Bài 2. Tính chất cơ bản của phân số.	Vở, SGK Toán, bút, thước.
	4	Math	Unit 9: Coordinate plane	Mang theo Ipad và đăng nhập vào Khan Academy bằng tài khoản trường (dùng email tài khoản Google Classroom) và mang theo vở ghi từ vựng.
	5	Math	Unit 9: Coordinate plane	Mang theo Ipad và đăng nhập vào Khan Academy bằng tài khoản trường (dùng email tài khoản Google Classroom) và mang theo vở ghi từ vựng.
	6	Âm nhạc	Thường thức âm nhạc: Nghệ nhân Hà Thị Cầu. Nghe nhạc: Trích đoạn " Xẩm thập ân".	Mang SGK,bình nước
	7	Âm nhạc	Cảm thụ vận động bài hát "Bài ca trường Inspire Khai Nguyên	Mang SGK,bình nước
	8	English (Expat)	Khan Math: Lesson 20 Reading & Language art G5: Unit 2_Lesson 6 (cont.)	*Mang TBDT*
	9	English (Expat)	Khan Math: Lesson 20 Reading & Language art G5:	

			Unit 2_Lesson 6 (cont.)	
Thứ Ba ***Tuesday*** **20/01/2026**	**1**	**English**	Review Unit 6 + WB check	
	2	**English**	Review Unit 6 + WB check	
	3	**LS&ĐL**	Bài 14: Biến đổi khí hậu và ứng phó với biến đổi khí hậu (Tiết 2)	Chuẩn bị dụng cụ học tập đầy đủ: SGK, vở ghi chép. viết.
	4	**LS&ĐL**	Bài 15. Thực hành: Phân tích biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa	Chuẩn bị dụng cụ học tập đầy đủ: SGK, vở ghi chép. viết.
	5	**LS&ĐL**	Chương 5. Nước trên Trái Đất Bài 16. Thủy quyển. Vòng tuần hoàn nước. Nước ngầm và băng hà. (Tiết 1)	Chuẩn bị dụng cụ học tập đầy đủ: SGK, vở ghi chép. viết.
	6	**Ngữ Văn**	Thực hành tiếng Việt: Dấu ngoặc kép Văn bản và đoạn văn: đặc điểm, chức năng (tt)	Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút, vở, SGK.
	7	**Tự học/ Ôn tập**		
	8	**Toán**	Bài 2. Hình có tâm đối xứng	Vở, SGK Toán, bút, thước.
	9	**Toán**	Bài 2. Hình có tâm đối xứng	Vở, SGK Toán, bút, thước.
Thứ Tư ***Wednesday*** **21/01/2026**	**1**	**English (Expat)**	Unit 7: Vocabulary: SB p.88 + KET sample Speaking 3 (Homework: WB p.88)	
	2	**English (Expat)**	Unit 7: Vocabulary: SB p.88 + KET sample Speaking 3 (Homework: WB p.88)	
	3	**GTS**	Giá trị Trung thực Hiểu về Trung Thực	Học sinh chuẩn bị giấy, bút, kéo.
	4	**Mỹ thuật**	Chủ đề: Ngôi nhà mơ ước (buổi 1)	Đem giấy vẽ, bút chì, tẩy, đồ chuốc, màu vẽ.
	5	**Mỹ thuật**	Chủ đề: Ngôi nhà mơ ước (buổi 1)	Đem giấy vẽ, bút chì, tẩy, đồ chuốc, màu vẽ.
	6	**KHTN**	Thực vật	SGK, vở, bút, Quận 8: TBĐT

	7	**KHTN**	Thực vật	SGK, vở, bút, Quận 8: TBĐT
	8	**GDTC**	-Khởi động chuyên môn: Chạy bước nhỏ, nâng cao đùi, gót chạm mông - Ôn kỹ thuật chao dây Báo bài dành cho cơ sở Man Thiện - Các kỹ năng vận động cơ bản của thang dây (rào nhảy, nấm chiến thuật): + Chạy liên hoàn kết hợp (rào, nấm) - TTTC: Bóng đá - Giới thiệu môn bóng đá. - Phổ biến luật bóng đá.	Các em nhớ mang theo đồng phục thể dục, giày thể thao, bình nước.
	9	**GDTC**	- Học mới nhip nhảy dây. -Chia nhóm tập luyện theo cặp 2,3 người. Báo bài dành cho cơ sở Man Thiện - Các bài tập cảm giác bóng. Tổ chức trò chơi vận động.	Các em nhớ mang theo đồng phục thể dục, giày thể thao, bình nước.
Thứ Năm *Thursday* 22/01/2026	**1**	**GDĐP (STEAM PBL)**	Tổng kết dự án	
	2	**GDĐP (STEAM PBL)**	Tổng kết dự án	
	3	**GDCD/KNS**	Thực hành thuyết trình (Hoạt động lượng giá thường xuyên lần 3)	- Chuẩn bị giấy, bút , kéo.
	4	**English**	Gateway to exams: SB pp.86-87 + Homework: WB p.86-87 Quiz 4 (45')	***KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN***
	5	**English**	Gateway to exams: SB pp.86-87 + Homework: WB p.86-87 Quiz 4 (45')	
	6	**Ngữ Văn**	Viết: Viết biên bản về một cuộc họp, cuộc thảo luận hay một vụ việc	Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút, vở, SGK.

	7	Ngữ Văn	Viết: Viết biên bản về một cuộc họp, cuộc thảo luận hay một vụ việc (tt)	Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút, vở, SGK.
	8	KHTN	Thực vật	SGK, vở, bút, Quận 8: TBĐT
	9	KHTN	Phân loại thực vật	SGK, vở, bút, Quận 8: TBĐT
Thứ Sáu *Friday* 23/01/2026	1	English (Expat)	Unit 7: Reading: SB p.89 (Homework: WB p.89)	
	2	English (Expat)	Unit 7: Reading: SB p.89 (Homework: WB p.89)	
	3	Ngữ Văn	Viết: Viết biên bản về một cuộc họp, cuộc thảo luận hay một vụ việc (tt)	Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút, vở, SGK.
	4	Tin học - CN-KT		
	5	Tin học - CN-KT		
	6	Đại sứ	*HS học theo đại xứ đã đăng kí*	
	7	Đại sứ	*HS học theo đại xứ đã đăng kí*	
	8	HĐTN.HN		
	9	HĐTN.HN		